

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ĐẠI LỘC XANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ĐẠI LỘC XANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DAI LOC XANH INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DAI LOC XANH INVESTMENT.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109982259

3. Ngày thành lập: 28/04/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 41 ngõ 130 đường La Nội, TDP Quang Minh, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0964560281- 0908582288

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
7.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4513
8.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4530
10.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá)	4541
11.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
12.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá)	4543
13.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
14.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn hoa và cây	4620

15.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng	4632
16.	Bán buôn đồ uống	4633
17.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
18.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm - Bán buôn trang thiết bị y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn dụng cụ y tế: Băng, băng, gạc, dụng cụ cứu thương, kim tiêm...; - Bán buôn máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình như: Máy đo huyết áp, máy trợ thính... - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
19.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
20.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
22.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng, vàng nguyên liệu, quặng uranium và thorium)	4662
23.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
24.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ các loại hàng hóa Nhà nước cấm)	4669
25.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện	8230
26.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
27.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (Trừ tư vấn pháp luật, kế toán, kiểm toán, tài chính, tín dụng, chứng khoán, các hoạt động thỏa thuận và giải quyết các giao dịch tài chính, bao gồm giao dịch thẻ tín dụng; hoạt động tư vấn và môi giới thế chấp, các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng)	6619
28.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Hoạt động đại lý bảo hiểm	6622
29.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: kinh doanh bất động sản	6810

30.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ Môi giới bất động sản; Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản, Dịch vụ Tư vấn bất động sản; Dịch vụ Quản lý bất động sản	6820
31.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ tư vấn pháp luật, kế toán, kiểm toán, tài chính, tín dụng, chứng khoán)	7020
32.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc - Khảo sát xây dựng; lập thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; thi công xây dựng công trình; tư vấn giám sát thi công xây dựng; kiểm định xây dựng; tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng - Hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng	7110
33.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
34.	Quảng cáo (Trừ các hoạt động cấm theo quy định tại Điều 7 luật quảng cáo 2012)	7310
35.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất, ngoại thất	7410
36.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động môi giới thương mại	7490
37.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4690
38.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng	4722
39.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
40.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: sản xuất thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng	1079
41.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) Chi tiết: sản xuất hàng may mặc, đồng phục	1410
42.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
43.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: - Sản xuất dược phẩm - Sản xuất thuốc cổ truyền	2100

44.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội bằng kim loại, các loại vũ khí, trang thiết bị quốc phòng và các loại hàng hóa nhà nước cấm)	2599
45.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; - Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet. - Bán trực tiếp qua tivi, đài, điện thoại; (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
46.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ;	4799
47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết : Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
48.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
49.	Đại lý du lịch	7911
50.	Điều hành tua du lịch	7912
51.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa; Kinh doanh lữ hành quốc tế	7990
52.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
53.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
54.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
55.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130(Chính)
56.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
57.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
58.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
59.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
60.	Xây dựng nhà để ở	4101
61.	Xây dựng nhà không để ở	4102
62.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
63.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
64.	Xây dựng công trình điện	4221
65.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
66.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
67.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
68.	Xây dựng công trình thủy	4291
69.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293

70.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
71.	Phá dỡ (Trừ dò mìn và các loại tương tự bao gồm cả việc cho nổ tại mặt bằng xây dựng)	4311
72.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ dò mìn và các loại tương tự bao gồm cả việc cho nổ tại mặt bằng xây dựng)	4312
73.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
74.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
75.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
76.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
77.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
78.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
79.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dược phẩm - Bán lẻ trang thiết bị y tế - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
80.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 190.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	Số 7, Tổ 3, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	57.000	570.000.000	30,000	0251820151 93	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	57.000	570.000.000	30,000		
2	TẠ VIỆT HOÀNG	Khu 10, Xã Phú Lộc, Huyện Phú Ninh, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	57.000	570.000.000	30,000	0252010079 44	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	57.000	570.000.000	30,000		

3	HÀ THỊ HỒNG NHUNG	Số nhà 41 ngõ 130 đường La Nội, TDP Quang Minh, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	76.000	760.000.000	40,000	025182001311
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	76.000	760.000.000	40,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HÀ THỊ HỒNG NHUNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 08/02/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 025182001311

Ngày cấp: 29/04/2021

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Số nhà 41 ngõ 130 đường La Nội, TDP Quang Minh, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số nhà 41 ngõ 130 đường La Nội, TDP Quang Minh, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội